TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2025/HS-PT
Ngày: 26 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Các Thẩm phán: Ông **Võ Thanh Bình.**

Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng.**

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Phạm Thị Hồng Mơ** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Trần Ngọc Hà** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý 264/2024/TLPT-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Trương Thanh P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2024/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trương Thanh P, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1991 tại tỉnh Tiền Giang; Thẻ CCCD: 0820910159XX; Nơi cư trú: ấp Tư, xã H, huyện P, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 26/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 (một) năm tù về tội gây rối trật tự công cộng theo Bản án số 30/2018/HSST, chấp hành xong ngày 26/7/2020, đã được xoá án tích; Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa;

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/4/2024, Trương Thanh P cùng Nguyễn Văn T đến dự đám cưới tại nhà ông Lê Văn R. Tại đây, P nhớ lại sự việc em ruột của P bị T gây thương tích nên P đi ra phía sau nhà của ông R lấy 01 con dao dài khoảng 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu dài 30cm, một bề sắc bén, dao mũi bằng, bề rộng lưỡi dao khoảng 07cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài khoảng 10cm giấu trong người và đi ra phía trước nhà ông R đợi T về. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T ra về đến sân nhà của Lê Tuấn A địa chỉ tại ấp X, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang để lấy xe thì bị P cầm dao bằng tay phải chém trúng cổ tay trái của T gây thương tích. Khi bị chém trúng tay, T bỏ chạy thì P tiếp tục cầm dao đuổi theo một đoạn thì đuổi kịp nhưng P không chém T mà bỏ về nhà. Trên đường đi, P ném bỏ con dao đã sử dụng, T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang, đến ngày 05/4/2024 T đến Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang trình báo sự việc.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 163-2024/KLTTCT-TTPY ngày 16/5/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang, kết luận: 1. Các kết quả chính: Kết quả khám giám định: Sẹo vết mổ trùng với vết thương từ 1/3 dưới trước cẳng tay trái đến mặt trước trong cổ tay trái. Đứt gân gấp cổ tay trụ không ảnh hưởng đến chức năng gân gấp duỗi cánh tay; Đứt động mạch trụ tay trái, đã khâu nối động mạch, kết quả tốt, không có biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng bên dưới; Đứt thần kinh trụ tay trái, đã phẫu thuật khâu nối thần kinh; Kết quả cận lâm sàng: Kết quả đo điện cơ: Tổn thương dây thần kinh trụ bên trái tại cẳng tay gần cổ tay (ở vị trí vết thương) gần hoàn toàn (đã phẫu thuật). 2. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn T là 20%. Thương tích do vật sắc gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2024/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Thanh P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 08/11/2024, bị cáo Trương Thanh P có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trương Thanh P khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm

của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trương Thanh P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thanh P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 02/4/2024, tại ấp X, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Trương Thanh P vì nhớ lại mâu thuẫn giữa bị hại và em của bị cáo mà bị cáo có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém anh Nguyễn Văn T gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 20% (Hai mươi phần trăm), hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Trương Thanh P phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2]. Án sơ thẩm xác định hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Về mặt ý thức chủ quan, bị cáo biết rõ việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ cá nhân mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian, mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay. Bên cạnh đó khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; gia đình bị cáo có người có công với cách mạng; bị hại có đơn xin rút đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1,khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm, hậu quả đối với hành vi trên là nghiêm trọng. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là phù hợp không nặng. Ngoài ra, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

[4]. Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có xem xét khi nghị án.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Trương Thanh P không được chấp nhân nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trương Thanh P; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2024/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Trương Thanh P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Thanh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;(1)
- VKSND tỉnh Tiền Giang;(1)
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;(1)
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;(1)
- TAND huyện C;(2)
- VKSND huyện C;(1)
- THADS huyện C;(1)
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Trung Hiếu